

ĐOÀN TRƯỞNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐOÀN KHOA HÓA HỌC

**DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 – 2026**

- 1. Tên hoạt động:** Đại hội chi Đoàn
- 2. Thời gian tổ chức:** 6/10/2025 – 24/10/2025
- 3. Địa điểm tổ chức:** Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM
- 4. Thông tin người phụ trách:** Võ Phan Bách Thanh Thảo - Ủy viên BCH (0989502588).
- 4. Danh sách sinh viên tham gia:**

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	24140008	Trần Huỳnh Gia Bảo	Hóa học
2	24140009	Dương Quốc Đạt	Hóa học
3	24140010	Vũ Hồng Diệp	Hóa học
4	24140011	Lê Thùy Dương	Hóa học
5	24140014	Thới Như Hân	Hóa học
6	24140016	Đặng Quang Huy	Hóa học
7	24140017	Hồ Anh Huy	Hóa học
8	24140018	Hà Ngọc Lan Khanh	Hóa học
9	24140020	Trương Tấn Khôi	Hóa học
10	24140021	Lưu Nguyễn Hiền Linh	Hóa học
11	24140024	Nguyễn Phạm Tuyết Minh	Hóa học
12	24140025	Lê Khánh Ngân	Hóa học
13	24140027	Trần Thảo Nguyên	Hóa học
14	24140029	Nguyễn Văn Phát	Hóa học
15	24140030	Nguyễn Ngọc Minh Quân	Hóa học
16	24140031	Triệu Chí Quang	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
17	24140033	Nguyễn Thị Thu Thủy	Hóa học
18	24140034	Nguyễn Đức Toàn	Hóa học
19	24140038	Võ Minh Trúc	Hóa học
20	24140040	Lê Đỗ Thúy Vy	Hóa học
21	24140041	Nguyễn Gia Bảo	Hóa học
22	24140043	Đặng Thanh Bình	Hóa học
23	24140044	Trần Ngọc Châu	Hóa học
24	24140045	Chu Nguyên Chương	Hóa học
25	24140047	Bùi Hữu Đức	Hóa học
26	24140048	Nguyễn Hoàng Vũ Duy	Hóa học
27	24140049	Nguyễn Bảo Giang	Hóa học
28	24140050	Lâm Tuệ Hân	Hóa học
29	24140051	Phạm Gia Hân	Hóa học
30	24140052	Lữ Minh Khôi	Hóa học
31	24140056	Đỗ Lê Hồng Nhung	Hóa học
32	24140058	Võ Phan Bách Thanh Thảo	Hóa học
33	24140059	Nguyễn Huỳnh Quốc Thịnh	Hóa học
34	24140061	Nguyễn Việt Trường	Hóa học
35	24140062	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Hóa học
36	24140063	Lê Phan Thuỳ An	Hóa học
37	24140064	Huỳnh Tú Anh	Hóa học
38	24140065	Lê Ngọc Vân Anh	Hóa học
39	24140066	Lê Trần Nhật Anh	Hóa học
40	24140067	Phạm Thị Mai Anh	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
41	24140068	Phạm Tuấn Anh	Hóa học
42	24140069	Nguyễn Thị Hồng Ánh	Hóa học
43	24140070	Trần Ngọc Ánh	Hóa học
44	24140071	Nguyễn Phương Bắc	Hóa học
45	24140072	Huỳnh Thanh Bằng	Hóa học
46	24140073	Lâm Gia Bảo	Hóa học
47	24140075	Đào Thị Như Bình	Hóa học
48	24140076	Lê Quang Bình	Hóa học
49	24140078	Cù Huy Chấn	Hóa học
50	24140079	Nguyễn Hoàng Hạnh Châu	Hóa học
51	24140082	Lê Huỳnh Tâm Đan	Hóa học
52	24140083	Phan Nguyễn Hải Đăng	Hóa học
53	24140084	Bùi Tấn Đạt	Hóa học
54	24140086	Huỳnh Gia Đạt	Hóa học
55	24140087	Nguyễn Hữu Thành Đạt	Hóa học
56	24140088	Nguyễn Minh Đạt	Hóa học
57	24140089	Nguyễn Tấn Đạt	Hóa học
58	24140090	Văn Sỹ Thành Đạt	Hóa học
59	24140093	Nguyễn Phú Đức	Hóa học
60	24140094	Nguyễn Lê Phương Dung	Hóa học
61	24140094	Nguyễn Lê Phương Dung	Hóa học
62	24140096	Mai Tiến Dũng	Hóa học
63	24140097	Đỗ Hoàng Dương	Hóa học
64	24140098	Chu Đức Duy	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
65	24140099	Huỳnh Hải Duy	Hóa học
66	24140100	Lê Hữu Duy	Hóa học
67	24140101	Nguyễn Hữu Ngọc Duy	Hóa học
68	24140102	Nguyễn Hương Giang	Hóa học
69	24140103	Đoàn Trịnh Quỳnh Giao	Hóa học
70	24140104	Lê Trần Nữ Bảo Hân	Hóa học
71	24140105	Lê Thị Cẩm Hằng	Hóa học
72	24140106	Nguyễn Lê Anh Hào	Hóa học
73	24140108	Đỗ Thị Ngọc Hiền	Hóa học
74	24140108	Đỗ Thị Ngọc Hiền	Hóa học
75	24140109	Nguyễn Thanh Hiền	Hóa học
76	24140110	Phạm Minh Hiền	Hóa học
77	24140111	Nguyễn Minh Hiền	Hóa học
78	24140112	Lê Gia Hoàng	Hóa học
79	24140114	Nguyễn Thanh Hoàng	Hóa học
80	24140116	Lê Nguyên Hưng	Hóa học
81	24140053	Ngô Hoàng Mai	Hóa học
82	24140001	Thân Tú Đan	Hóa học
83	24140002	Nguyễn Đức Hiền	Hóa học
84	24140003	Nguyễn Lê Huy Hoàng	Hóa học
85	24140004	Thái Hoàng Tiến	Hóa học
86	24140005	Lê Anh Trung	Hóa học
87	24140006	Nguyễn Xuân Đạt	Hóa học
88	24140007	Đào Trọng Nhân	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
89	24140013	Võ Đình Dương	Hóa học
90	24140023	Hồ Uyên Minh	Hóa học
91	24140026	Nguyễn Ngọc Trúc Ngân	Hóa học
92	24140035	Nguyễn Quốc Toàn	Hóa học
93	24140039	Bùi Huỳnh Ngọc Tuyết	Hóa học
94	24140042	Trần Chí Bảo	Hóa học
95	24140046	Huỳnh Đặng	Hóa học
96	24140055	Nguyễn Hoài Nam	Hóa học
97	24140057	Nguyễn Thuận Phát	Hóa học
98	24140066	Lê Trần Nhật Anh	Hóa học
99	24140080	Trương Hoàng Bảo Châu	Hóa học
100	24140091	Võ Tấn Đạt	Hóa học
101	24140092	Lý Bảo Điền	Hóa học
102	24140095	Lương Bá Dũng	Hóa học
103	24140116	Lê Nguyên Hưng	Hóa học
104	24140126	Phan Minh Hy	Hóa học
105	24140133	Đoàn Trí Khoa	Hóa học
106	24140140	Phạm Anh Khôi	Hóa học
107	24140168	Nguyễn Trà My	Hóa học
108	24140186	Thái Minh Phi	Hóa học
109	24140202	Nguyễn Thanh Sơn	Hóa học
110	24140205	Vương Quốc Thái	Hóa học
111	24140226	Đỗ Ngọc Tú	Hóa học
112	24140227	Nguyễn Ngọc Tú	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
113	24140189	Nguyễn Đức Phú	Hóa học
114	24140179	Chung Bảo Nhi	Hóa học
115	24140145	Huỳnh Thiên Kim	Hóa học
116	24140193	Nguyễn Phương Hoàng Phúc	Hóa học
117	24140156	Lê Văn Lộc	Hóa học
118	24140171	Phạm Thùy Ngân	Hóa học
119	24140130	Triệu Quốc Khánh	Hóa học
120	24140131	Đặng Anh Khoa	Hóa học
121	24140139	Nguyễn Đức Khôi	Hóa học
122	24140166	Lê Phát Minh	Hóa học
123	24140199	Bùi Thị Như Quỳnh	Hóa học
124	24140224	Nguyễn Nhật Trường	Hóa học
125	24140173	Đoàn Hồng Ngọc	Hóa học
126	24140115	Thái Minh Hoàng	Hóa học
127	24140150	Lưu Ánh Linh	Hóa học
128	24140206	Nguyễn Huỳnh Công Thiện	Hóa học
129	24140236	Lâm Ái Tường Vy	Hóa học
130	24140215	Lương Thị Bảo Trân	Hóa học
131	24140132	Đặng Trần Đăng Khoa	Hóa học
132	24140118	Đinh Quốc Huy	Hóa học
133	24140216	Dương Thị Phương Trang	Hóa học
134	24140207	Cô Hoài Thịnh	Hóa học
135	24140200	Trần Phan Trúc Quỳnh	Hóa học
136	24140230	Trần Thanh Tùng	Hóa học
137	24140218	Lê Minh Trí	Hóa học
138	24140147	Đỗ Thị Kiều Lam	Hóa học
139	24140208	Lê Ngọc Minh Thư	Hóa học
140	24140197	Nguyễn Phong Mạnh Quang	Hóa học
141	24140172	Quách Phụng Nghi	Hóa học
142	24140129	Lê Nguyễn Gia Khang	Hóa học
143	24140188	Trương Thanh Phong	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
144	24140141	Tô Minh Khôi	Hóa học
145	24140153	Nguyễn Trần Khánh Linh	Hóa học
146	24140201	Nguyễn Kim Sang	Hóa học
147	24140204	Nguyễn Quốc Thái	Hóa học
148	24140237	Trần Nguyễn Thảo Vy	Hóa học
149	24140148	Phạm Ngọc Khiết Lam	Hóa học
150	24140128	Phạm Nguyễn Hoàng Khải	Hóa học
151	24140231	Lê Vũ Cát Tường	Hóa học
152	24140152	Nguyễn Trần Khánh Linh	Hóa học
153	24140239	Hồ Nguyễn Như Ý	Hóa học
154	24140196	Nguyễn Minh Quân	Hóa học
155	24140185	Nguyễn Hoàng Phát	Hóa học
156	24140223	Dương Trung Trực	Hóa học
157	24140161	Phan Ngọc Cẩm Ly	Hóa học
158	24140214	Lê Phương Tính	Hóa học
159	24140162	Đào Công Lý	Hóa học
160	24140124	Trần Đình Minh Huy	Hóa học
161	24140122	Nguyễn Gia Huy	Hóa học
162	24140144	Nguyễn Tuấn Kiệt	Hóa học
163	24140212	Đặng Trần Thủy Tiên	Hóa học
164	24140203	Nguyễn Lê Quốc Thái	Hóa học
165	24140160	Nguyễn Thị Mỹ Luyến	Hóa học
166	24140170	Hồ Lâm Ngân	Hóa học
167	24140225	Trịnh Việt Trường	Hóa học
168	24140178	Nguyễn Võ Minh Nguyệt	Hóa học
169	24140222	Phạm Minh Trúc	Hóa học
170	24140198	Đặng Diễm Quyên	Hóa học
171	24140134	Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
172	24140155	Trần Thị Đài Loan	Hóa học
173	24140182	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	Hóa học
174	24140142	Trần Đăng Khôi	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
175	24140154	Trần Phương Linh	Hóa học
176	24140120	Lê Gia Huy	Hóa học
177	24140184	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Hóa học
178	24140157	Lê Minh Luân	Hóa học
179	24140195	Lê Đông Quân	Hóa học
180	24140167	Nguyễn Duy Minh	Hóa học
181	24140217	Nguyễn Thị Thùy Trang	Hóa học
181	24140158	Trương Nguyễn Thành Luân	Hóa học
182	24140177	Hà Thị Ánh Nguyệt	Hóa học
183	24140181	Nguyễn Phạm Yến Nhi	Hóa học
184	24140220	Trần Minh Triết	Hóa học
185	24140191	Võ Vĩnh Phú	Hóa học
186	24140174	Bùi Thị Thảo Nguyên	Hóa học
187	24147004	Nguyễn Ngọc Anh	Hóa học
188	24147006	Nguyễn Đình Thiện Hạnh	Hóa học
189	24147008	Phan Nguyễn Thanh Tài	Hóa học
190	24147011	Dương Hồng Thảo	Hóa học
191	24147012	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Hóa học
192	24147013	Phạm Ngọc Bảo	Hóa học
193	24147015	Trần Ngọc Hoa	Hóa học
194	24147018	Hồ Mai Phương	Hóa học
195	24147026	Phạm Thị Xuân Thy	Hóa học
196	24147027	Phan Ngọc Trâm	Hóa học
197	24147028	Nguyễn Ngọc Khánh Trân	Hóa học
198	24147029	Nguyễn Phan Thiên An	Hóa học
199	24147031	Nguyễn Gia Bảo	Hóa học
200	24147033	Đường Tuấn Đạt	Hóa học
201	24147034	Lê Huỳnh Hương Giang	Hóa học
202	24147040	Yang Đông Như	Hóa học
203	24147044	Huỳnh Vũ Phương Thảo	Hóa học
204	24147045	Lư Hà Thạch Thảo	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
205	24147054	Nguyễn Trọng Dũng	Hóa học
206	24147061	Phạm Minh Hiền	Hóa học
207	24147063	Đỗ Trung Hiệu	Hóa học
208	24147064	Ngô Sỹ Hoàng	Hóa học
209	24147094	Ngô Khánh Ngọc	Hóa học
210	24147096	Nhâm Bảo Ngọc	Hóa học
211	24147098	Nguyễn Hồng Nhật	Hóa học
212	24147102	Hà Giang Bảo Như	Hóa học
213	24147113	Nguyễn Vũ Anh Quyên	Hóa học
214	24147119	Mai Hữu Tâm	Hóa học
215	24147132	Ngô Minh Tuấn	Hóa học
216	24147133	Nguyễn Quốc Tuấn	Hóa học
217	24147136	Đặng Thị Thanh Vân	Hóa học
218	24147144	Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa	Hóa học
219	24147145	Hồ Nữ Thủy Linh	Hóa học
220	24147149	Lâm Viết Trình	Hóa học
221	24147153	Tô Đăng Khoa	Hóa học
222	24147002	Phan Lê Anh	Hóa học
223	24147014	Huỳnh Minh Dũng	Hóa học
224	24147017	Trần Diệp Bảo Ngân	Hóa học
225	24147024	Trần Hữu Thịnh	Hóa học
226	24147025	Cao Hồ Bảo Thy	Hóa học
227	24147049	Phạm Thị Mỹ Anh	Hóa học
228	24147050	Trần Ngọc Bích	Hóa học
229	24147052	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Hóa học
230	24147053	Cao Thị Ái Diệu	Hóa học
231	24147056	Phạm Ngọc Bảo Duy	Hóa học
232	24147057	Nguyễn Thị Hương Giang	Hóa học
233	24147060	Nguyễn Tổ Hiền	Hóa học
234	24147062	Lê Nguyễn Minh Hiền	Hóa học
235	24147067	Nguyễn Phúc Hưng	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
236	24147069	Văn Nguyễn Quỳnh Hương	Hóa học
237	24147070	Lê Quốc Huy	Hóa học
238	24147071	Lương Gia Huy	Hóa học
239	24147073	Trần Quang Huy	Hóa học
240	24147076	Huỳnh Tuấn Khôi	Hóa học
241	24147078	Điền Hòa Khương	Hóa học
242	24147087	Phan Thành Long	Hóa học
243	24147093	Hoàng Thanh Ngọc	Hóa học
244	24147099	Trần Lê Minh Nhật	Hóa học
245	24147101	Lê Yên Nhiên	Hóa học
246	24147109	Trần Minh Quân	Hóa học
247	24147111	Nguyễn Võ Phú Quý	Hóa học
248	24147114	Phan Ngọc Tường Quyên	Hóa học
249	24147115	Nguyễn Lê Như Quỳnh	Hóa học
250	24147117	Ngô Tấn Tài	Hóa học
251	24147123	Phạm Như Thảo	Hóa học
252	24147125	Nguyễn Anh Thư	Hóa học
253	24147128	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Hóa học
254	24147129	Nguyễn Thùy Trâm	Hóa học
255	24147131	Nguyễn Minh Trung	Hóa học
256	24147137	Nguyễn An Vinh	Hóa học
257	24147138	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Hóa học
258	24147139	Trần Thị Khánh Vy	Hóa học
259	24147143	Phạm Minh Hoàng	Hóa học
260	24147148	Nguyễn Mai Phương	Hóa học
261	24247082	Nguyễn Viết Đan Khoa	Hóa học
262	24247138	Mai Quang Vinh	Hóa học
263	24247067	Phan Ninh Hòa	Hóa học
264	24247023	Nguyễn Vũ Huỳnh Long	Hóa học
265	24247034	Dương Minh Hằng	Hóa học
266	24247100	Income Phan Bảo Ngọc	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
267	24247065	Trần Ngọc Xuân Hiền	Hóa học
268	24247131	Dương Thị Thanh Trúc	Hóa học
269	24247003	Trần Đỗ Đình Duy	Hóa học
270	24247016	Tăng Thảo Vân	Hóa học
271	24247060	Nguyễn Minh Duy	Hóa học
272	24247004	Bùi Thị Hoàng Hoa	Hóa học
273	24247058	Lương Tấn Dũng	Hóa học
274	24247075	Huỳnh Gia Huy	Hóa học
275	24247014	Nguyễn Thị Thùy Trang	Hóa học
276	24247059	Nguyễn Hoàng Khương Duy	Hóa học
277	24247007	Huỳnh Ngọc Vân Khánh	Hóa học
278	24247015	Phạm Hoàng Khánh Trang	Hóa học
279	24247076	Nguyễn Quang Huy	Hóa học
280	24247030	Nguyễn Hoàng Danh	Hóa học
281	24247038	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Hóa học
282	24247031	Phạm Thúy Hà	Hóa học
283	24247010	Nguyễn Lý Hồng Nhi	Hóa học
284	24247041	Nguyễn Bích An	Hóa học
285	24247112	Đặng Hoàng Minh Quân	Hóa học
286	24247028	Đặng Minh Triết	Hóa học
287	24247125	Vũ Minh Thy	Hóa học
288	24247006	Lý Cẩm Khang	Hóa học
289	24247056	Âu Minh Du	Hóa học
290	24247071	Nguyễn Mạnh Hùng	Hóa học
291	24247043	Đỗ Ngọc Trâm Anh	Hóa học
292	24247032	Bùi Đoàn Ngọc Gia Hân	Hóa học
293	24247130	Nguyễn Hữu Trí	Hóa học
294	24247033	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Hóa học
295	24247008	Cao Nguyễn Tùng Minh	Hóa học
296	24247018	Phạm Kim Ánh	Hóa học
297	24247019	Phạm Hải Đăng	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
298	24247022	Nguyễn Hữu Khang	Hóa học
299	24247029	Nguyễn Ngọc Phương Vy	Hóa học
300	24247042	Nguyễn Dương Quỳnh An	Hóa học
301	24247045	Nguyễn Minh Tuấn Anh	Hóa học
302	24247047	Phạm Dương Bảo Ánh	Hóa học
303	24247048	Dương Thái Bảo	Hóa học
304	24247050	Lê Thanh Bảo	Hóa học
305	24247051	Trang Ngọc Bảo	Hóa học
306	24247053	Nguyễn Tiến Đạt	Hóa học
307	24247054	Huỳnh Tấn Định	Hóa học
308	24247063	Nguyễn Ngọc Nhã Hân	Hóa học
309	24247068	Hà Huy Hoàng	Hóa học
310	24247069	Lê Duy Hoàng	Hóa học
311	24247073	Võ Mạnh Hùng	Hóa học
312	24247078	Trịnh Hà Quốc Huy	Hóa học
313	24247079	Nguyễn Duy Khang	Hóa học
314	24247084	Huỳnh Triều Kiệt	Hóa học
315	24247088	Đàm Thế Long	Hóa học
316	24247091	Nguyễn Khắc Nhật Minh	Hóa học
317	24247093	Phan Triệu Nhật Minh	Hóa học
318	24247094	Vấn Phú Minh	Hóa học
319	24247096	Lưu Hải My	Hóa học
320	24247097	Bùi Thanh Ngân	Hóa học
321	24247101	Vương Yến Ngọc	Hóa học
322	24247108	Trương Thiện Nhân	Hóa học
323	24247109	Quách Phương Nhi	Hóa học
324	24247110	Phạm Kim Phát	Hóa học
325	24247117	Lý Gia Thành	Hóa học
326	24247120	Cao Quang Thiện	Hóa học
327	24247124	Nguyễn Hòa Thuận	Hóa học
328	24247128	Trần Ngọc Bảo Trân	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
329	24247129	Hoàng Thị Quỳnh Trang	Hóa học
330	24247132	Trương Tá Tường	Hóa học
331	24247135	Nguyễn Diệu Cẩm Vân	Hóa học
332	24247139	Phạm Nguyễn Nhật Vy	Hóa học
333	24247009	Lợi Hồng Ngọc	Hóa học
334	24247012	Trần Đức Thịnh	Hóa học
335	24247017	Trần Nguyễn Uyên Vi	Hóa học
336	24247020	Tăng Diệu Hân	Hóa học
337	24247021	Nguyễn Hoàng Hào	Hóa học
338	24247024	Trần Lê Nguyên	Hóa học
339	24247025	Võ Trọng Nhân	Hóa học
340	24247040	Bùi Xuân An	Hóa học
341	24247049	Hồ Gia Bảo	Hóa học
342	24247052	Lê Nguyễn Hoàng Châu	Hóa học
343	24247057	Nguyễn Thị Kim Dung	Hóa học
344	24247061	Trần Quỳnh Giang	Hóa học
345	24247062	Nguyễn Khánh Hà	Hóa học
346	24247064	Trương Ngọc Gia Hân	Hóa học
347	24247074	Thân Lê Thục Hương	Hóa học
348	24247080	Trịnh Dương Khánh	Hóa học
349	24247081	Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
350	24247083	Phan Ngọc Khoa	Hóa học
351	24247085	Lê Nhật Khánh Linh	Hóa học
352	24247086	Nguyễn Ngọc Yến Linh	Hóa học
353	24247087	Huỳnh Phước Lộc	Hóa học
354	24247089	Phan Đức Mạnh	Hóa học
355	24247092	Phạm Công Minh	Hóa học
356	24247098	Đặng Thiên Ngân	Hóa học
357	24247099	Trần Vương Nghi	Hóa học
358	24247103	Lâm Huỳnh Hòa Nguyên	Hóa học
359	24247105	Nguyễn Thanh Nhân	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
360	24247106	Trần Đức Nhân	Hóa học
361	24247107	Trần Vũ Thành Nhân	Hóa học
362	24247111	Trần Hoàng Phúc	Hóa học
363	24247113	Nguyễn Hồ Minh Quang	Hóa học
364	24247114	Phạm Hồ Như Quỳnh	Hóa học
365	24247118	Nguyễn Quốc Thành	Hóa học
366	24247119	Phạm Tuấn Thành	Hóa học
367	24247121	Nguyễn Lê Phước Thiện	Hóa học
368	24247123	Tạ Anh Thịnh	Hóa học
369	24247126	Huỳnh Nguyễn Phương Trà	Hóa học
370	24247127	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	Hóa học
371	24247134	Phạm Thanh Uyên	Hóa học
372	24247136	Đặng Quốc Việt	Hóa học
373	24247140	Huỳnh Ngọc Yến	Hóa học
374	25140001	Hoàng Gia Bảo	Hóa học
375	25140002	Lý Anh Kiệt	Hóa học
376	25140003	Trần Lê Quốc Linh	Hóa học
377	25140004	Đỗ Ngọc Luân	Hóa học
378	25140007	Nguyễn Hoàng Minh Tâm	Hóa học
379	25140008	Châu Ngọc Mạnh Hà	Hóa học
380	25140009	Phạm Phúc Toàn	Hóa học
381	25140016	Đinh Nguyên Bảo	Hóa học
382	25140036	Phạm Hiếu Huy	Hóa học
383	25140049	Tạ Như Ngọc	Hóa học
384	25140050	Võ Xuân Nhi	Hóa học
385	25140053	Đặng Đông Phát	Hóa học
386	25140058	Hàng Phúc Minh Quân	Hóa học
387	25140060	Nguyễn Triệu Thảo Quỳnh	Hóa học
388	25140064	Hoàng Minh Thư	Hóa học
389	25140081	Nguyễn Trần Thiên Ân	Hóa học
390	25140088	Võ Hoàng An Bình	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
391	25140121	Thái Thành Nguyên	Hóa học
392	25140130	Võ Phạm Thúy Phương	Hóa học
393	25140137	Đinh Phúc Thịnh	Hóa học
394	25140169	Nguyễn Văn Hào	Hóa học
395	25140174	Phạm Quang Huy	Hóa học
396	25140178	Đỗ Hữu Tuấn Kiệt	Hóa học
397	25140182	Nguyễn Thùy Linh	Hóa học
398	25140186	Trần Hoài Nam	Hóa học
399	25140197	Đỗ Lê Đức Phát	Hóa học
400	25140205	Hồng Bội San	Hóa học
401	25140215	Võ Huỳnh Minh Triết	Hóa học
402	25140220	Trần Hải Uyên	Hóa học
403	25140223	Trần Lê Tuấn Vũ	Hóa học
404	25140226	Phan Thị Kim Yến	Hóa học
405	25140005	Võ Nguyễn Đức Nhân	Hóa học
406	25140006	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	Hóa học
407	25140010	Trần Ngọc Hiếu Ân	Hóa học
408	25140011	Đào Tuấn Anh	Hóa học
409	25140012	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Hóa học
410	25140013	Nguyễn Xuân Mai Anh	Hóa học
411	25140014	Bùi Thị Ngọc Ánh	Hóa học
412	25140015	Vũ Trương Ngọc Ánh	Hóa học
413	25140017	Vũ Hoàng Gia Bảo	Hóa học
414	25140018	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Hóa học
415	25140019	Nguyễn Chí Công	Hóa học
416	25140020	Châu Bình Cương	Hóa học
417	25140021	Nguyễn Bình Lê Diễm	Hóa học
418	25140022	Nguyễn Lâm Minh Đức	Hóa học
419	25140023	Nguyễn Quốc Duy	Hóa học
420	25140024	Võ Thị Thanh Hà	Hóa học
421	25140025	Huỳnh Kiều Gia Hân	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
422	25140026	Phạm Khả Hân	Hóa học
423	25140027	Phạm Thị Ngọc Hân	Hóa học
424	25140028	Phan Ngọc Hân	Hóa học
425	25140029	Phan Ngọc Hân	Hóa học
426	25140030	Lê Thắm Hằng	Hóa học
427	25140031	Đoàn Mạnh Hoan	Hóa học
428	25140032	Lê Việt Hùng	Hóa học
429	25140033	Hà Thị Quỳnh Hương	Hóa học
430	25140034	Bùi Hồ Quốc Huy	Hóa học
431	25140035	Nguyễn Vũ Đức Huy	Hóa học
432	25140037	Phạm Thị Thu Huyền	Hóa học
433	25140038	Nguyễn Phúc Kỳ	Hóa học
434	25140039	Nguyễn Thanh Kỳ	Hóa học
435	25140040	Lại Gia Linh	Hóa học
436	25140041	Nguyễn Phương Linh	Hóa học
437	25140042	Trần Như Ly	Hóa học
438	25140043	Nguyễn Ngọc Mai	Hóa học
439	25140044	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	Hóa học
440	25140046	Lương Phúc Bảo Ngân	Hóa học
441	25140047	Tô Trương Gia Nghi	Hóa học
442	25140048	Nguyễn Châu Bảo Ngọc	Hóa học
443	25140051	Nguyễn Thị Minh Như	Hóa học
444	25140052	Vũ Võ Châu Nương	Hóa học
445	25140054	Nguyễn Thiên Phát	Hóa học
446	25140055	Phạm Bửu Phát	Hóa học
447	25140056	Châu Đình Quốc Phú	Hóa học
448	25140057	Nguyễn Hoàng Nam Phương	Hóa học
449	25140059	Phạm Ngô Đông Quân	Hóa học
450	25140061	Nguyễn Thị Thanh Sang	Hóa học
451	25140062	Nguyễn Đan Thanh	Hóa học
452	25140063	Biện Nguyễn Anh Thư	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
453	25140065	Trần Hà Anh Thư	Hóa học
454	25140066	Trần Nguyễn Anh Thư	Hóa học
455	25140067	Lê Mai Thy	Hóa học
456	25140068	Nguyễn Ngọc Thanh Thy	Hóa học
457	25140069	Nguyễn Ngọc Trâm	Hóa học
458	25140070	Phạm Ngọc Bảo Trân	Hóa học
459	25140071	Võ Hoàng Mai Trân	Hóa học
460	25140072	Trần Đình Trí	Hóa học
461	25140073	Lê Trịnh Cẩm Tú	Hóa học
462	25140074	Nguyễn Cẩm Tú	Hóa học
463	25140075	Phạm Thị Cẩm Tú	Hóa học
464	25140076	Vũ Ngọc Như Tuyên	Hóa học
465	25140077	Nguyễn Thị Thanh Vân	Hóa học
466	25140078	Lê Thị Yến Vy	Hóa học
467	25140079	Phan Tường Vy	Hóa học
468	25140082	Đoàn Trần Vân Anh	Hóa học
469	25140083	Phạm Thị Ngọc Anh	Hóa học
470	25140084	Võ Hồng Ngọc Ánh	Hóa học
471	25140085	Nguyễn Hoàng Bách	Hóa học
472	25140086	Bùi Quang Bảo	Hóa học
473	25140087	Lưu Minh Bảo	Hóa học
474	25140089	Võ Thị Bảo Đăng	Hóa học
475	25140091	Võ Thế Dũng	Hóa học
476	25140092	Phạm Thị Thùy Dương	Hóa học
477	25140093	Trương Lê Trường Hải	Hóa học
478	25140094	Nguyễn Hân	Hóa học
479	25140095	Phạm Ngọc Bảo Hân	Hóa học
480	25140096	Lê Linh Xuân Hào	Hóa học
481	25140097	Trần Huỳnh Ngọc Hào	Hóa học
482	25140098	Ngô Thị Thiên Hoa	Hóa học
483	25140099	Phan Vũ Mai Hoa	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
484	25140100	Đặng Minh Hoàng	Hóa học
485	25140101	Mai Võ Huy Hoàng	Hóa học
486	25140102	Biện Trần Phúc Hưng	Hóa học
487	25140103	Lê Thị Thu Hương	Hóa học
488	25140104	Hồ Hoàng Huy	Hóa học
489	25140105	Phan Tuấn Khải	Hóa học
490	25140106	Phan Nguyễn Nguyên Khang	Hóa học
491	25140109	Nguyễn Võ Hoàng Kim	Hóa học
492	25140110	Vương Hải Long	Hóa học
493	25140111	Hoàng Thoại Mi	Hóa học
494	25140112	Đặng Ngọc Trà My	Hóa học
495	25140113	Phan Trần Hoàn Mỹ	Hóa học
496	25140114	Nguyễn Như Quỳnh Na	Hóa học
497	25140115	Đỗ Thị Tố Nga	Hóa học
498	25140116	Ma Quỳnh Phương Nga	Hóa học
499	25140117	Trần Ngọc Ngân	Hóa học
500	25140118	Trương Nguyễn Nhã Nghi	Hóa học
501	25140119	Trần Thiện Bảo Ngọc	Hóa học
502	25140120	Huỳnh Thị Thảo Nguyên	Hóa học
503	25140122	Đặng Thanh Nhân	Hóa học
504	25140123	Lê Quang Nhật	Hóa học
505	25140124	Huỳnh Thị Thảo Như	Hóa học
506	25140125	Võ Thị Quỳnh Như	Hóa học
507	25140127	Lê Nguyễn Tấn Phát	Hóa học
508	25140128	Tăng Hoàng Phú	Hóa học
509	25140129	Lưu Phạm Nam Phương	Hóa học
510	25140131	Đoàn Tấn Sang	Hóa học
511	25140132	Nguyễn Đức Tài	Hóa học
512	25140133	Long Đỗ Chí Thanh	Hóa học
513	25140134	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	Hóa học
514	25140135	Nguyễn Hồ Bảo Thi	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
515	25140136	Võ Minh Thiện	Hóa học
516	25140138	Hoàng Thủy Tiên	Hóa học
517	25140139	Trần Huỳnh Tiến	Hóa học
518	25140141	Lê Đỗ Trọng	Hóa học
519	25140142	Dương Kiều Vy	Hóa học
520	25140143	Nguyễn Thảo Vy	Hóa học
521	25140144	Thái Yến Bình	Hóa học
522	25140145	Bùi Thị Kiều Giang	Hóa học
523	25140146	Võ Quốc Huy	Hóa học
524	25140147	Trần Trung Tuấn	Hóa học
525	25140148	Hồ Hoàng Phúc An	Hóa học
526	25140149	Nguyễn Trịnh Kiều An	Hóa học
527	25140150	Nguyễn Trường An	Hóa học
528	25140151	Trần Dương Hoài An	Hóa học
529	25140152	Ngô Vũ Kiều Ân	Hóa học
530	25140153	Bùi Duy Anh	Hóa học
531	25140154	Lê Xuân Hoàng Anh	Hóa học
532	25140155	Phan Châu Song Anh	Hóa học
533	25140156	Tiêu Ngọc Bảo Anh	Hóa học
534	25140157	Đỗ Tiến Bảo	Hóa học
535	25140158	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	Hóa học
536	25140159	Trần Quốc Bảo	Hóa học
537	25140160	Tô Đức Bính	Hóa học
538	25140161	Nguyễn Thị Ngọc Châu	Hóa học
539	25140162	Nguyễn Mạnh Cường	Hóa học
540	25140163	Quách Công Danh	Hóa học
541	25140164	Đỗ Thành Đạt	Hóa học
542	25140165	Hoàng Lý Quốc Đạt	Hóa học
543	25140166	Nguyễn Thành Đạt	Hóa học
544	25140167	Nguyễn Lâm Tùng Dương	Hóa học
545	25140168	Nguyễn Trần Gia Hân	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
546	25140170	Nguyễn Trung Hoàng	Hóa học
547	25140171	Nguyễn Hoàng Huân	Hóa học
548	25140172	Phan Huy Hùng	Hóa học
549	25140173	Huỳnh Nhật Huy	Hóa học
550	25140175	Trần Gia Huy	Hóa học
551	25140176	Trương Khánh Huy	Hóa học
552	25140177	Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
553	25140179	Đặng Dương Ngọc Lan	Hóa học
554	25140180	Trần Kim Lanh	Hóa học
555	25140181	Nguyễn Chế Linh	Hóa học
556	25140183	Phan Hoàng Linh	Hóa học
557	25140184	Võ Thị Phương Linh	Hóa học
558	25140185	Bùi Xuân Mẫn	Hóa học
559	25140188	Nguyễn Trần Bình Nguyên	Hóa học
560	25140189	Trần Châu Nguyên	Hóa học
561	25140190	Lê Nguyễn Hoàng Nhật	Hóa học
562	25140192	Nguyễn Thị Xuân Nhi	Hóa học
563	25140193	Bùi Lê Hoài Nhơn	Hóa học
564	25140194	Ngô Thị Huỳnh Như	Hóa học
565	25140195	Nguyễn Lê Quỳnh Như	Hóa học
566	25140196	Đặng Thành Đại Phát	Hóa học
567	25140198	Võ Nhật Phi	Hóa học
568	25140199	Nguyễn Hoài Phong	Hóa học
569	25140200	Mai Thành Phú	Hóa học
570	25140201	Ngô Thiên Phúc	Hóa học
571	25140202	Dương Trung Quốc	Hóa học
572	25140204	Nguyễn Phạm Trúc Quỳnh	Hóa học
573	25140206	Trần Nhân Tài	Hóa học
574	25140207	Võ Minh Tân	Hóa học
575	25140208	Võ Ngô Minh Thái	Hóa học
576	25140209	Lê Văn Thật	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
577	25140210	Phạm Bảo Thiên	Hóa học
578	25140211	Hoàng Minh Thiện	Hóa học
579	25140212	Lê Huyền Thông	Hóa học
580	25140213	Đỗ Thị Thanh Thúy	Hóa học
581	25140214	Ngô Thị Thu Trang	Hóa học
582	25140216	Khổng Đình Trường	Hóa học
583	25140217	Nguyễn Minh Trường	Hóa học
584	25140218	Huỳnh Minh Tú	Hóa học
585	25140219	Nguyễn Tuấn Tú	Hóa học
586	25140221	Nguyễn Thị Thu Vân	Hóa học
587	25140222	Nguyễn Lê Anh Vũ	Hóa học
588	25140224	Nguyễn Trần Nhật Yên	Hóa học
589	25140225	Phạm Thị Hải Yên	Hóa học
590	25140228	Quách Yến Nhi	Hóa học
591	25140229	Nguyễn Lê Minh	Hóa học
592	25140230	Huỳnh Lê Khả Ái	Hóa học
593	25147007	Phạm Tú Anh	Hóa học
594	25147012	Nguyễn Phan Hồng Châu	Hóa học
595	25147015	Nguyễn Mỹ Hà Duyên	Hóa học
596	25147027	Đoàn Dạ Minh Khuê	Hóa học
597	25147028	Đinh Nguyễn Khánh Linh	Hóa học
598	25147029	Trần Mai Phương Linh	Hóa học
599	25147034	Nguyễn Ngọc Khải My	Hóa học
600	25147037	Nguyễn Nhật Nam	Hóa học
601	25147043	Nguyễn Huỳnh Bảo Nhi	Hóa học
602	25147049	Trần Minh Tâm	Hóa học
603	25147050	Nguyễn Quốc Thái	Hóa học
604	25147051	Nguyễn Việt Thắng	Hóa học
605	25147068	Ngô Phúc An	Hóa học
606	25147081	Nguyễn Việt Phong	Hóa học
607	25147084	Nguyễn Anh Thơ	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
608	25147085	Bùi Anh Thư	Hóa học
609	25147089	Trần Phạm Gia Tuệ	Hóa học
610	25147090	Nguyễn Giang Cát Tường	Hóa học
611	25147093	Bùi Quang Minh	Hóa học
612	25147094	Nguyễn Châu Yến Minh	Hóa học
613	25147095	Nguyễn Gia Phúc	Hóa học
614	25147100	Nguyễn Khoa Nhật Anh	Hóa học
615	25147106	Võ Ngọc Bảo Châu	Hóa học
616	25147108	Đinh Tiến Dũng	Hóa học
617	25147109	Trần Phương Hân	Hóa học
618	25147114	Lê Trung Kiên	Hóa học
619	25147115	Nguyễn Lê Gia Kiệt	Hóa học
620	25147117	Hồ Thụy Trúc Lam	Hóa học
621	25147119	Lê Thị Bích Liên	Hóa học
622	25147123	Lê Hoàng Minh	Hóa học
623	25147127	Đoàn Lê Nguyên	Hóa học
624	25147129	Trần Thanh Thảo Nguyên	Hóa học
625	25147130	Lâm Yến Nhi	Hóa học
626	25147134	Phạm Quỳnh Thiên Phúc	Hóa học
627	25147138	Lê Anh Quân	Hóa học
628	25147142	Huỳnh Vũ Minh Tâm	Hóa học
629	25147143	Nguyễn Gia Tâm	Hóa học
630	25147147	Nguyễn Thanh Thùy	Hóa học
631	25147152	Nguyễn Đặng Ánh Tuyết	Hóa học
632	25147155	Lý Trí Vỹ	Hóa học
633	25147158	Cao Ngô Mai Nhi	Hóa học
634	25147159	Trần Quý	Hóa học
635	25147001	Phu Mỹ Lan	Hóa học
636	25147002	Thái Triều Nam	Hóa học
637	25147006	Nguyễn Lê Đức Anh	Hóa học
638	25147010	Lê Thị Ngọc Ánh	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
639	25147013	Huỳnh Thị Đoan Danh	Hóa học
640	25147014	Nguyễn Quang Dũng	Hóa học
641	25147016	Đỗ Ngọc Hải	Hóa học
642	25147018	Lý Ngọc Hân	Hóa học
643	25147023	Trần Đăng Quốc Huy	Hóa học
644	25147024	Nguyễn Trung Khang	Hóa học
645	25147025	Mai Khôi	Hóa học
646	25147026	Vũ Anh Khôi	Hóa học
647	25147030	Nguyễn Đình Lộc	Hóa học
648	25147031	Phạm Đình Luân	Hóa học
649	25147036	Lê Doãn Nam	Hóa học
650	25147041	Võ Bùi Minh Nguyệt	Hóa học
651	25147042	Võ Thị Minh Nguyệt	Hóa học
652	25147047	Võ Minh Quốc	Hóa học
653	25147048	Võ Hương Quỳnh	Hóa học
654	25147052	Nguyễn Hoàng Uyên Thảo	Hóa học
655	25140757	Lê Ngọc Kim Trân	Hóa học
656	25147059	Lê Thành Trung	Hóa học
657	25147060	Trương Nguyễn Phụng Tường	Hóa học
658	25147062	Nguyễn Hồ Phương Uyên	Hóa học
659	25147064	Đặng Nguyễn Hồng Vương	Hóa học
660	25147066	Võ Ngọc Tường Vy	Hóa học
661	25147067	Dương Như Ý	Hóa học
662	25147070	Lê Nguyễn Bảo Hân	Hóa học
663	25147072	Bùi Cao Nhật Hường	Hóa học
664	25147079	Huỳnh Phúc Nhân	Hóa học
665	25137080	Võ Ngọc Hạnh Như	Hóa học
666	25147086	Tôn Nữ Uyên Thy	Hóa học
667	25147087	Nguyễn Thị Huyền Trang	Hóa học
668	25147097	Đặng Hoàng Ân	Hóa học
669	25147104	Phạm Tuyết Minh Châu	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
670	25147111	Trần Tuấn Hưng	Hóa học
671	25147112	Đặng Gia Huy	Hóa học
672	25147122	Hồ Tuấn Minh	Hóa học
673	25147125	Nguyễn Thị Hồng Minh	Hóa học
674	25147131	Nguyễn Quỳnh Như	Hóa học
675	25147133	Trần Hoàng Phát	Hóa học
676	25147137	Đoàn Minh Quân	Hóa học
677	25147140	Đào Minh Quang	Hóa học
678	25147145	Trần Hồ Anh Thư	Hóa học
679	25147148	Trần Thị Thuỷ Tiên	Hóa học
680	25147150	Phù Hoàng Đức Tuấn	Hóa học
681	25147156	Trần Phan Yến Ngân	Hóa học
682	25147160	Đinh Phi Hoàng Yến	Hóa học
683	25147005	Biện Minh Anh	Hóa học
684	25147008	Trần Hồng Anh	Hóa học
685	25147009	Trần Hồng Anh	Hóa học
686	25147017	Huỳnh Ngọc Gia Hân	Hóa học
687	25147019	Phạm Đình Hào	Hóa học
688	25147021	Nguyễn Đình Hiếu	Hóa học
689	25147022	Danh Quốc Hưng	Hóa học
690	25147032	Nguyễn Anh Minh	Hóa học
691	25147040	Trần Vũ Vỹ Nguyên	Hóa học
692	25147044	Hồ An Nhiên	Hóa học
693	25147045	Phan Lê Phi	Hóa học
694	25147046	Trần Ngọc Phú	Hóa học
695	25147053	Lê Đức Thịnh	Hóa học
696	25147054	Trần Ngọc Minh Thư	Hóa học
697	25147055	Nguyễn Hữu Thuận	Hóa học
698	25147058	Bùi Hữu Trọng	Hóa học
699	25147061	Trần Thanh Tuyền	Hóa học
700	25147063	Quách Công Anh Vũ	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
701	25147065	Nguyễn Ngô Phương Vy	Hóa học
702	25147071	Nguyễn Quỳnh Hương	Hóa học
703	25147073	Lê Anh Kiệt	Hóa học
704	25147074	Trần Thị Mộng Kiều	Hóa học
705	25147075	Phan Đình Luyện	Hóa học
706	25147076	Bùi Thiện Kim Ngân	Hóa học
707	25147077	Huỳnh Hiếu Nghĩa	Hóa học
708	25147083	Nguyễn Đức Thịnh	Hóa học
709	25147098	Huỳnh Ngọc Ân	Hóa học
710	25147099	Hoàng Nguyệt Anh	Hóa học
711	25147102	Tăng Gia Bảo	Hóa học
712	25147105	Trần Bảo Châu	Hóa học
713	25147107	Chương Quốc Đạt	Hóa học
714	25147116	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	Hóa học
715	25147118	Sỳ Thế Lâm	Hóa học
716	25147120	Nguyễn Khánh Linh	Hóa học
717	25147121	Nguyễn Thị Thanh Mai	Hóa học
718	25147126	Nguyễn Trí Nghĩa	Hóa học
719	25147132	Lưu Tấn Phát	Hóa học
720	25147136	Trần Đỗ Minh Phương	Hóa học
721	25147139	Nguyễn Hoàng Quân	Hóa học
722	25147141	Lương Thiên Sơn	Hóa học
723	25147144	Nguyễn Hồ Nguyên Thi	Hóa học
724	25147146	Nguyễn Đỗ Như Thùy	Hóa học
725	25147153	Lê Huỳnh Khánh Vân	Hóa học
726	25147157	Bùi Thảo My	Hóa học
727	25147161	Trần Ngọc Phi Yến	Hóa học
728	25247002	Phan Nhân Ái	Hóa học
729	25247004	Lê Thạc Trâm Anh	Hóa học
730	25247016	Trần Phan Mai Dung	Hóa học
731	25247020	Phạm Huỳnh Chí Hiếu	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
732	25247021	Chim Nhật Hoàng	Hóa học
733	25247024	Nguyễn Sinh Hùng	Hóa học
734	25247025	Ngô Vĩnh Khang	Hóa học
735	25247026	Nguyễn Ngọc Tuấn Khang	Hóa học
736	25247030	Đinh Bảo Long	Hóa học
737	25247031	Hồ Hải Long	Hóa học
738	25247034	Bùi Hoàng Minh	Hóa học
739	25247035	Tôn Khải Minh	Hóa học
740	25247036	Nguyễn Triệu Thảo My	Hóa học
741	25247038	Vũ Thảo Ngân	Hóa học
742	25247041	Phạm Vũ Khánh Nguyên	Hóa học
743	25247043	Ngô Như	Hóa học
744	25247046	Nguyễn Thị Mai Phương	Hóa học
745	25247048	Trần Quốc Quý	Hóa học
746	25247051	Nguyễn Thiên Thanh	Hóa học
747	25247052	Nguyễn Phạm Khang Thịnh	Hóa học
748	25247053	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Hóa học
749	25247056	Nguyễn Quốc Trung	Hóa học
750	25247057	Phạm Quốc Minh Trung	Hóa học
751	25247059	Thái Khải Uy	Hóa học
752	25247061	Lâm Thế Vĩ	Hóa học
753	25247062	Nguyễn Phú Vinh	Hóa học
754	25247076	Phạm Huỳnh Yến Ly	Hóa học
755	25247080	Thái Thị Yến Ni	Hóa học
756	25247081	Lê Tùng Phúc	Hóa học
757	25247085	Bùi Hoàng Thiên	Hóa học
758	25247094	Ngô Minh Triết	Hóa học
759	25247109	Lê Tấn Dũng	Hóa học
760	25247111	Tôn Gia Gia	Hóa học
761	252470115	Phan Nguyễn Thanh Hoàng	Hóa học
762	25247116	Đặng Nguyên Hùng	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
763	25247121	Hà Kiến Huy	Hóa học
764	25247125	Trịnh Quang Duy Khiêm	Hóa học
765	25247126	Bùi Minh Khoa	Hóa học
766	25247128	Đỗ Anh Kiệt	Hóa học
767	25247130	Trần Bắc Nam	Hóa học
768	25247131	Ngô Ngọc Ngân	Hóa học
769	25247132	Đào Quỳnh Nghi	Hóa học
770	25247134	Tôn Thất Lê Nguyên	Hóa học
771	25247141	Phạm Ngọc Như Quỳnh	Hóa học
772	25247155	Lưu Hoàng Yến	Hóa học
773	25247005	Ngô Nhật Anh	Hóa học
774	25247006	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Hóa học
775	25247009	Lê Ngọc Ánh	Hóa học
776	25247011	Nguyễn Thái Bảo	Hóa học
777	25247012	Nguyễn Kim Châu	Hóa học
778	25247013	Trần Hồng Đạt	Hóa học
779	25247014	Trần Tiến Đạt	Hóa học
780	25247018	Trương Ngọc Hân	Hóa học
781	25247019	Nguyễn Thu Hiền	Hóa học
782	25247023	Trần Huy Hoàng	Hóa học
783	25247029	Vũ Trần Phương Linh	Hóa học
784	25247033	Bùi Thúy Mai	Hóa học
785	25247037	Lê Đỗ Hoàng Nam	Hóa học
786	25247039	Đồng Lý Bảo Nghi	Hóa học
787	25247040	Phạm Trương Thanh Ngọc	Hóa học
788	25247045	Hoàng Ngọc Quỳnh Phương	Hóa học
789	25247047	Phan Thục Quân	Hóa học
790	25247049	Dương Hồng Tâm	Hóa học
791	25247055	Võ Bảo Trâm	Hóa học
792	25247060	Phạm Ngọc Như Uyên	Hóa học
793	25247064	Võ Ngọc Khánh Vy	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
794	25247065	Lâm Lý Như Ý	Hóa học
795	25247068	Lê Nguyễn Minh Anh	Hóa học
796	25247070	Nguyễn Kiên Cường	Hóa học
797	25247071	Nguyễn Hữu Đức	Hóa học
798	25247072	Lâm Nguyễn Trúc Giang	Hóa học
799	25247077	Nguyễn Thị Kim Ngân	Hóa học
800	25247088	Đặng Chí Tiến	Hóa học
801	25247089	Nguyễn Duy Tiến	Hóa học
802	25247092	Nguyễn Ngọc Thảo Trang	Hóa học
803	25247095	Lư Thị Cẩm Tú	Hóa học
804	25247096	Huỳnh Ngọc Thanh Tuyền	Hóa học
805	25247099	Lê Lâm An Khang	Hóa học
806	25247100	Nguyễn Đức An	Hóa học
807	25247102	Nguyễn Bá Thuấn Anh	Hóa học
808	25247108	Lê Minh Đức	Hóa học
809	25247110	Trần Nguyễn Anh Duy	Hóa học
810	25247114	Nguyễn Huy Hoàng	Hóa học
811	25247129	Đinh Xuân Nam	Hóa học
812	25247136	Trần Hoàng Gia Phúc	Hóa học
813	25247137	Dương Thành Phương	Hóa học
814	25247139	Nguyễn Ngọc Anh Quân	Hóa học
815	25247140	Lê Gia Quy	Hóa học
816	25247142	Phạm Thị Như Quỳnh	Hóa học
817	25247144	Trương Ngọc Tài	Hóa học
818	25247150	Nguyễn Thị Tố Trâm	Hóa học
819	25247151	Trần Thị Kiều Trang	Hóa học
820	25247152	Lê Chí Tường	Hóa học
821	25247154	Thái Lê Vy	Hóa học
822	25247003	Hồ Thị Tường An	Hóa học
823	25247007	Nguyễn Thị Trâm Anh	Hóa học
824	25247008	Trình Phạm Lan Anh	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
825	25247010	Nguyễn Hoài Bảo	Hóa học
826	25247017	Nguyễn Nhật Duy	Hóa học
827	25247027	Nguyễn Nguyên Khôi	Hóa học
828	25247028	Phùng Lê Anh Kiệt	Hóa học
829	25247032	Nguyễn Huyền Khánh Ly	Hóa học
830	25247042	Võ Hoàng Thảo Nguyên	Hóa học
831	25247044	Nguyễn Tấn Phát	Hóa học
832	25247050	Nguyễn Ngọc Thái	Hóa học
833	25247058	Huỳnh Quân Tường	Hóa học
834	25247063	Trần Lê Quang Vũ	Hóa học
835	25247066	Phạm Ngọc Như Ý	Hóa học
836	25247067	Nguyễn Ngọc Gia An	Hóa học
837	25247073	Nguyễn Quỳnh Giao	Hóa học
838	25247074	Trương Minh Khang	Hóa học
839	25247075	Ngô Viết Luận	Hóa học
840	25247078	Thái Bình Nguyên	Hóa học
841	25247082	Bùi Hữu Phước	Hóa học
842	25247083	Phan Thị Phương Quỳnh	Hóa học
843	25247084	Phạm Ngọc Tạo	Hóa học
844	25247087	Nguyễn Lê Thanh Thủy	Hóa học
845	25247090	Nguyễn Việt Tiến	Hóa học
846	25247093	Trần Thị Đài Trang	Hóa học
847	25247097	Nguyễn Hoàng Phương Vy	Hóa học
848	25247098	Phạm Vưu Thanh Vy	Hóa học
849	25247101	Hồ Phan Nhựt Anh	Hóa học
850	25247103	Trương Tuấn Anh	Hóa học
851	25247104	Ngô Gia Bảo	Hóa học
852	25247106	Nguyễn Tiến Đạt	Hóa học
853	25247112	Trần Đức Hiệp	Hóa học
854	25247113	Trần Thanh Hiếu	Hóa học
855	25247119	Trần Lý Duy Hưng	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
856	25247122	Vương Đăng Huy	Hóa học
857	25247127	Lê Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
858	25247133	Phạm Xuân Ngọc	Hóa học
859	25247135	Liêu Kiến Phong	Hóa học
860	25247143	Phan Thanh Sơn	Hóa học
861	25247145	Nguyễn Công Thắng	Hóa học
862	25247146	Lâm Tấn Thanh	Hóa học
863	25247147	Phan Gia Thịnh	Hóa học
864	25247148	Nguyễn Hồng Thơ	Hóa học
865	25247149	Phan Văn Toàn	Hóa học
866	25247153	Vy Thanh Vĩ	Hóa học

Danh sách gồm có **866** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2025

TM. BCH ĐOÀN KHOA HÓA HỌC
Bí thư

Người lập bảng

Võ Nhựt Minh Khôi

Võ Phan Bách Thanh Thảo